

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH THUY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
Về việc thông báo kết quả quan trắc môi
trường phục vụ vùng nuôi tôm tập trung
(Đợt 10.2026)

Vĩnh Thủy, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm DVTH;
- Giám đốc các HTX nuôi tôm;
- Trưởng các thôn trên địa bàn.

Thực hiện Công văn số 914/CCTSKN-NTTS ngày 10/8/2026 của Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư Quảng Trị về việc phối hợp thông báo kết quả quan trắc môi trường phục vụ vùng nuôi tôm tập trung (Đợt 10 năm 2026), UBND xã thông báo kết quả quan trắc môi trường phục vụ vùng nuôi tôm tập trung trên địa bàn xã (chi tiết tại Thông báo MBSGS260527 đính kèm).

Theo kết quả quan trắc, một số thông số chất lượng nước tại các điểm quan trắc chưa phù hợp với yêu cầu đối với tôm nuôi nước lợ theo TCVN 13656:2023. UBND xã đề nghị các cơ sở nuôi tôm chủ động theo dõi và thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp trước khi đưa nước vào ao nuôi.

Lưu ý: Các cơ sở nuôi tôm cần tham khảo các thông số quan trắc, thực hiện lấy nước qua túi lọc vào thời điểm đỉnh triều, đưa nước vào ao lắng/ao lọc; đồng thời thực hiện các biện pháp xử lý, cải thiện chất lượng nước trong ao lắng/ao lọc trước khi cấp vào ao nuôi.

- Đối với các điểm quan trắc có độ kiềm thấp, độ mặn cao, cần chủ động xử lý nước cấp phù hợp, tránh làm biến động đột ngột độ mặn và độ kiềm trong ao nuôi.

- Chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, lựa chọn thời điểm cấp nước vào sáng sớm hoặc chiều tối nhằm hạn chế chênh lệch nhiệt độ, tránh gây sốc và giảm thiểu ảnh hưởng bất lợi đến tôm nuôi.

- Thường xuyên theo dõi các yếu tố môi trường trong ao nuôi, kịp thời có biện pháp xử lý khi các thông số môi trường có dấu hiệu bất thường.

UBND xã yêu cầu phòng Kinh tế, Giám đốc các HTX nuôi tôm, trưởng các thôn thông báo tới các tổ hợp tác, các cơ sở nuôi trồng thủy sản biết kết quả quan trắc đồng thời khuyến cáo các cơ sở nuôi áp dụng các biện pháp kỹ thuật theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, quản lý tốt môi trường nước ao nuôi và nước cấp nhằm phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro xảy ra trong quá trình nuôi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Chiến

THÔNG BÁO KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NƯỚC (MBSGS260805
NGÀY 10/8/2026 CỦA NCMT VÀ BỆNH THUY SẢN MIỀN BẮC)

(Ban hành đính kèm Công văn số UBND-KT ngày tháng năm 2026)

1. Thông tin chung điểm quan trắc

Điểm quan trắc	Trung Hải	Hiền Thành	Võ Ninh	Quảng Thuận	Đồng Trạch	Quảng Châu	Hải Ninh
Xã/ phường	Bến Hải	Cửa Tùng	Quảng Ninh	Bắc Gianh	Đồng Trạch	Hòa Trạch	Ninh Châu
Tọa độ	16.989446, 107.087298	17.005551, 107.044755	17.401722, 106.649972	17.714111, 106.445000	17.619806, 106.518444	17.885000, 106.403000	17.388903, 106.71291
Ngày thu mẫu	03/8	03/8	04/8	04/8	04/8	04/8	04/8

2. Kết quả quan trắc

Thông số quan trắc	Đơn vị tính	Điểm quan trắc							TCVN 13656:2023; QCVN 08:2023/BTNM T
		Trung Hải	Hiền Thành	Võ Ninh	Quảng Thuận	Đồng Trạch	Quảng Châu	Hải Ninh	
Nhiệt độ	°C	30,8	30,9	30,9	30,5	30,6	30,7	30,6	26-32
pH		7,7	7,5	8,3	8,4	8,0	8,4	8,5	7,5-8,5
DO	mg/L	5,0	5,0	6,0	6,5	6,0	6,0	6,0	5-9
Độ mặn	‰	20	22	34	23	30	34	31	7-25
Độ kiềm	mg/L	86	26	118	122	98	114	110	100-200
N-NH ₄	mg/L	0,678	0,462	0,086	0,227	0,104	0,096	0,044	≤ 3,0
N-NO ₂	mg/L	0,480	<0,01	0,088	<0,01	<0,01	<0,01	0,063	≤ 1,0
N-NO ₃	mg/L	<0,01	0,653	0,859	0,476	0,476	0,425	0,417	≤ 10
P-PO ₄	mg/L	31,5	<0,01	0,127	<0,01	<0,01	<0,01	<0,01	≤ 0,15
TSS	mg/L	0,078	44,4	39,0	27,0	28,0	33,0	29,5	≤ 100
TP	mg/L		0,031	0,135	<0,01	0,014	<0,01	<0,01	≤ 0,3
Tảo độc	Tế bào/L	<2	<2	<2	<2	<2	<2	<2	
Chlorophyll-a	µg/L	99,7	80,9	1,9	4,2	13,9	4,0	2,8	
<i>Vibrio</i> tổng số	Khuẩn lạc/mL	270	<14	730	< 14	120	210	<14	≤ 1.000
Coliform	Khuẩn lạc/100 mL	12000	<14	11000	<14	<14	9300	<14	≤ 5.000
Vp _{AHPND}		-	-	-	-	-	-	-	
WSSV		-	-	-	-	-	-	-	

EHP		-	-	-	-	-	-	-	
-----	--	---	---	---	---	---	---	---	--

Ghi chú: TCVN 13656:2023: Tiêu chuẩn quốc gia: Nước nuôi trồng thủy sản - Chất lượng nước nuôi thâm canh tôm sú, tôm thẻ chân trắng. Vi khuẩn *Vp* AHPND trong nước: chủng *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh hoại tử gan tụy cấp ở tôm trong nước; EHP: vi bào tử trùng, WSSV: vi rút gây bệnh đốm trắng; QCVN 08:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

3. Đánh giá chất lượng nước cho vùng nuôi trồng thủy sản (AWQI) theo QĐ 428/QĐ-TSNTTS ngày 06/12/2023 của Cục Thủy sản

Điểm quan trắc	Chỉ số AWQI	Đánh giá chất lượng nước
Trung Hải	96	RẤT TỐT
Hiền Thành	56	TRUNG BÌNH
Võ Ninh	93	RẤT TỐT
Quảng Thuận	100	RẤT TỐT
Đồng Trạch	100	RẤT TỐT
Quảng Châu	93	RẤT TỐT
Hải Ninh	98	RẤT TỐT

4. Nhận xét kết quả phân tích

- Nguồn nước cấp tại điểm quan trắc Hiền Thành ở mức trung bình; các điểm quan trắc còn lại đạt mức chất lượng rất tốt. Không phát hiện các tác nhân gây bệnh nguy hiểm (AHPND, WSSV, EHP) và tảo độc. Có một số thông số chất lượng nước có giá trị chưa phù hợp cho nuôi tôm nước lợ theo TCVN 13656:2023:

+ Độ kiềm trong nguồn nước cấp các điểm quan trắc Trung Hải, Hiền Thành, Đồng Trạch thấp hơn ngưỡng khuyến nghị. Đặc biệt tại điểm Hiền Thành có giá trị rất thấp.

+ Độ mặn trong nguồn nước cấp tại Võ Ninh, Đồng Trạch, Quảng Châu và Hải Ninh cao hơn ngưỡng khuyến nghị.

+ Mật độ Coliform trong nguồn nước cấp tại Trung Hải, Võ Ninh và Quảng Châu cao hơn ngưỡng khuyến nghị.

5. Khuyến cáo

Các cơ sở nuôi cần lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc $\leq 200 \mu\text{m}$) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lắng/lọc và thực hiện các biện pháp xử lý nước trong ao lắng/lọc trước khi cấp vào ao nuôi:

+ Đối với điểm quan trắc Hiền Thành và Đồng Trạch: Nâng độ kiềm trong nước lên khoảng giá trị phù hợp (100-200 mg/L) bằng vôi hoặc dolomite và chạy quạt khí để nâng cao hàm lượng DO trong nước trước khi cấp vào ao nuôi. Lưu ý: các điểm quan trắc có độ mặn cao, cơ sở nuôi cần căn cứ độ mặn trong ao/bể nuôi để sử dụng lượng nước phù hợp, tránh làm biến động lớn độ mặn ao nuôi.

+ Đối với các điểm quan trắc Trung Hải, Võ Ninh và Quảng Châu: sử dụng các hóa chất khử trùng được phép lưu hành trên thị trường với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất (Ví dụ: Chlorine 10-20 mg/L) để khử trùng nước. Nâng độ kiềm trong nước lên khoảng giá trị phù hợp (100-200 mg/L) bằng vôi hoặc dolomite. Chạy quạt khí để nâng cao hàm lượng oxy hòa tan trong nước. Lưu ý: các điểm quan trắc có độ mặn cao, cơ sở nuôi cần căn cứ độ mặn trong ao/bể nuôi để sử dụng lượng nước phù hợp, tránh làm biến động lớn độ mặn ao nuôi.

+ Đối với điểm Hải Ninh và Quảng Thuận: Chạy quạt khí để nâng cao hàm lượng DO trong nước trước khi cấp vào ao nuôi. Lưu ý: điểm quan trắc có độ mặn cao, cơ sở nuôi cần căn cứ độ mặn trong ao/bể nuôi để sử dụng lượng nước phù hợp, tránh làm biến động lớn độ mặn ao nuôi.

